

Questionnaire for ODP applicant

ODP IV:

Date: August 23rd, 1988

A. My identification data:

1. Name: Huỳnh Liên Hoa Sex: female
2. Other name: Mrs Chu
3. Date/Place of Birth: May 29th 1935 Vĩnh Sơn. South
4. Residence & mailing address: 44 Lê Văn [Việt Nam -
Thanh - My Tho city. Tiền Giang province. South Vietnam
5. Religion: Protestant
6. Profession: Teacher

B. Relatives to accompany me:

Name	Date/Place of Birth	Sex	MS	Relationship
1. LIÊU HUỲNH TRÚC PHƯƠNG	June 28th, 1960. VĨNH LỘC (VIỆT NAM)	male	single	son
2. LIÊU HUỲNH VĨNH TUẤN	August 1st, 1961. GIADINH (VIỆT NAM)	male	single	son
3. NGUYỄN HỮU CHÍ THÀNH	December 29th. CAILAY 1965 (VIỆT NAM)	male	single	son
4. NGUYỄN THỊ LIÊN ĐÀI	July 25th, 1966. My Tho (VIỆT NAM)	female	single	daughter

C. Relatives outside Việt Nam:

Closest relative in the U.S.

of myself

1. Name: HUYNH KHÁNH LÂM
2. Relationship: brother
3. Address:

4. Date of relative arrival: 1985

of my spouse

Mrs NGUYỄN HỮU CÂN
aunt

1975

D. Complete family listing (living/dead)

1. Father: HUYNH VĂN SÔ (dead)
2. Mother: HUYNH THỊ NGỌC (dead)
3. Spouse: NGUYỄN HỮU CHỮ (disappeared)
4. Former spouse: LIÊU TRIM SANH (divorced)
5. Children:

- (1) Liêu huỳnh Trúc - Phương
- (2) Liêu huỳnh Vĩnh - Tuấn
- (3) Nguyễn hữu chí - Thành
- (4) Nguyễn thị Liên - Đài

0. Siblings:

(1) HUỖNH KHÁNH LONG (living)

(2) HUỖNH KHÁNH SƠN (dead): Interpreter in the Rural Development Program
(CỎ ĐÌNH TỐNG province), dead in mission in 1968

(3) HUỖNH KHÁNH LÂM (living in the U.S.)

(4) HUỖNH KHÁNH VĂN (living)

(5) HUỖNH LIÊN PHƯƠNG (living)

E. Employment by U.S. Government Agencies or other US organization of you or your spouse:

1. Employee name: HUỖNH LIÊN HOA

2. Position title: Secretary-Interpreter in charge of Personnel

3. Agency/Company/Office: US 9th Division & Helicopter aviation Company
335th (Emu & Cowboy). Đồng Tâm Base - Mỹ Tho - Việt Nam.

4. Length of Employment: From: April 1968 to June 1971

5. Name of American supervisors: Lt David. CPT GRAHAM, DON. LT MURRELL

6. Reason for separation: unit moved back to USA. L KENNETH

F. Service with GVN or RVNAF by you or your spouse:

1. Name of person serving: NGUYỄN HỮU CHỮ

2. Dates: from November 1960 to April 1975

3. Last rank: Major. Serial number: 59/101/761

4. Ministry/office/Military unit: National Defense Ministry. IV CORPS
7th Division (Infantry)

5. Name of Supervisor/C.O.

General NGUYỄN KHOA NAM

General TRẦN VĂN HAI

6. Reason for separation: Take-over.

7. Name of American advisors:

Major ORLOV: G-3 Advisor APO SAN FRANCISCO 96359 Tm #75
Captain JAMES W. SMEIKLE

Major TRAN TOR. LTC GERALD WILSON - LTC W. A. DUNCAN.

Major BURKE. Major WILLIAM JAMBERGER: G-3 Advisors MACV
ADV Tm #75 APO 86359.

8. US Training Courses in Vietnam:

MILITARY ACADEMY - DALAT 17th Promotion.

9. US Awards or Certificates:

Name of awards: Special officer Leadership.

Aviation staff officer

Date received: August 1969

1971 - 1972

(Note: the certificates were destroyed by war. Please check the papers & identification in Fort Knox Armor School, KENTUCKY with Major TOXCE who was his signal instructor in Fort Knox.)

G. Training outside Vietnam of you or your spouse :

1. Name of student / Trainee : NGUYỄN HỮU CHỮ.
2. School and school Address : Armor school Course SOL 2. Fort Knox - KENTUCKY.
3. Dates : from April 1969 to September 1969.
4. Description of Courses : Allied officers Training Department (AOTD).
Special officer leadership, classleader graduated :
Distinguished Honor. Directors : Col. David GRANGE -
LTC CUVILLON.
5. Who paid for training? : US government.

H. Re-education of you or your spouse :

1. Name of person in reeducation : NGUYỄN HỮU CHỮ
2. Time in Reeducation : from 1975 to 1981
3. Still in Reeducation ? - No.

I. Any additional remarks :

I respectfully request that you consider my present circumstances with humanity and the issuance of US special immigrant visa to myself and my children. I would like to convey to you my deeply thanks and my best wishes.

Respectfully yours,

Mw

J. Enclosures :

- 1) 5 birth certificates with 5 photos.
- 2) 1 entry card of Dong Tam Base.
- 3) 1 identification card
- 4) 1 release certificate
- 5) 1 AFRVN certificate
- 6) 1 profession certificate
- 7) 1 marriage certificate
- 8) 2 Religion Certificate

THẺ-XUẤT-NHẬP
CĂN-CỨ ĐỒNG-TÂM

Họ và tên Phuynh-Lien-Hoa
Ngày và nơi sinh 29-5-1935 VinhLong
Tên Cha Mẹ H.V.SO & H. Thi NgOc
Địa chỉ 101/8 Le-Loi St MYTHO

50024



335th AVN Co.

KBC. 4.182, ngày 11. 11 - 90

CHỈ HUY TRƯỞNG CĂN CỨ ĐỒNG-TÂM

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

DẪN . CHỨ

1.— Thẻ này chỉ dùng vào việc ra vào Căn-Cứ Đồng-Tâm.

2.— Không được tiết lộ tin tức hoặc tài-liệu nào đã biết tại Căn-Cứ Đồng-Tâm cho bất kỳ ai.

3.— Trường hợp mất thẻ phải báo cáo ngay cho Khu An-Ninh Quân-Đội Liên-Giang và Bộ-Chỉ-Huy Căn-Cứ.



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-QUỐC

Số 02658866



Họ Tên HUYNH H. TIEN-NGA

Ngày, nơi sinh 29-04-1935

Quê quán, Vĩnh-Long

Cha HUYNH-VAN-SO

Mẹ HUYNH-THI-NGON

Địa chỉ 101/8 B. Hai, Mytho

17/5/55

Dấu vết riêng:
Chạm sẹo sau khố miệng
trái.

Chữ ký đương sự:

Định-Tường ngày 17-10-1969
Trưởng-Ty C.S.Q.G

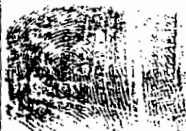
ĐỖ-KIẾN-MƯỜI

Đã 1 th 50

lặng 36 ng

Ngon tr. mặt

Ngon tr. trái



VIỆT-NAM PHÂN
TỈNH ĐỊNH-TƯỚNG
XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 4345



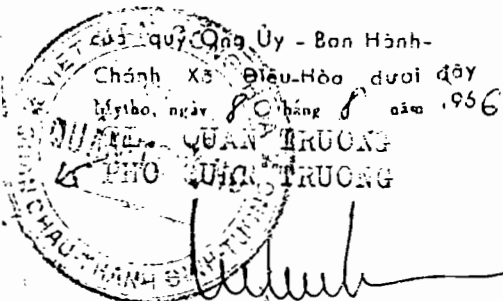
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1966 XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỚNG)

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn-thị-Liên-Đài
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày nào	Ngày hai mươi lăm, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu.
Sanh tại chỗ nào	Xã Điều-hòa Bảo sanh Hương-thị-Ngãi
Tên họ người cha	Nguyễn-hữu-Chữ
Làm nghề-nghiệp gì	Sĩ-Quan
Nhà cửa ở đâu	Định-tường
Tên họ người mẹ	Huỳnh-Liên-Hoa
Làm nghề-nghiệp gì	Giáo-Sư
Nhà cửa ở đâu	Định-tường
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ:

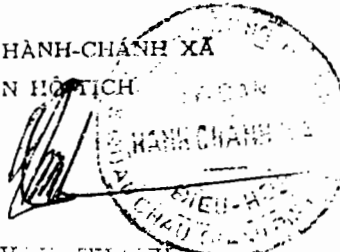


NGUYỄN-VĂN-MANH

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH

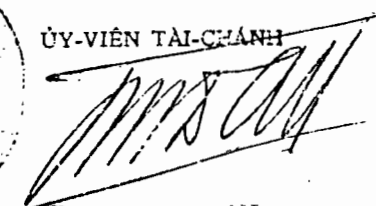
ĐIỀU HÒA ngày 4 tháng 8 năm 1966

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
KIỂM-UY-VIÊN HỘ-TỊCH



TRAN VAN THANH

ỦY-VIÊN TÀI-CHÁNH



TRAN BA ĐAY

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG 7
TP. MY THO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

YÊU LÝ LỊCH
TAM THAY THẺ GIẤY KHAI SANH



- Họ tên đứa trẻ	: HUYNH LIÊN HOA
- Nam hay nữ	: Nữ
- Ngày tháng năm sinh	: 29/5/1935
- Nơi sinh	: Làng Long Châu tỉnh Vĩnh Long
- Thành phần và hoàn cảnh gia đình	: Giáo viên
- Họ tên tuổi người cha	: HUYNH VĂN SỎ
- Quốc tịch	: Việt nam
- Nghề nghiệp	: Giáo viên
- Chỗ ở	: Làng Long châu tỉnh Vĩnh Long
- Họ tên tuổi người mẹ	: HUYNH THỊ NGỌC
- Quốc tịch	: Việt nam
- Chỗ ở	: Làng Long châu tỉnh Vĩnh Long
- Lý do không khai sinh	: Hồ sơ bị thất lạc không thể xin trích lục được

Tôi xin cam đoan trong các lời khai lý lịch này là đúng sự thật, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khai gian, xin cơ quan chính quyền chứng nhận để tôi tạm sử dụng trong phạm vi Pháp luật hiện hành. Trong khi chờ đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

1)/ ngày 5 tháng 8 năm 1986

Người xin ký tên,

[Signature]

Người chứng thứ nhất

: - Người chứng thứ hai

- Họ tên tuổi : <u>Huỳnh Khánh Long, 54 tuổi</u>	- Họ tên tuổi : <u>Nguyễn Phúc - Cơn, 63 tuổi</u>
- Nghề nghiệp : <u>Giáo viên</u>	- Nghề nghiệp : <u>lưu trữ</u>
- Địa chỉ : <u>27, Giồng Dĩa - MYTHO</u>	- Địa chỉ : <u>42 Lê Văn Thanh - TP MYTHO</u>
- Quan hệ thế nào người khai : <u>anh ruột</u>	- Quan hệ thế nào người khai : <u>lưu trữ</u>

MYTHO, ngày 31-7-1986

[Signature]

MYTHO, ngày 4-8-1986

[Signature]

Lưu nhận!

*Huỳnh Liên Hoa, sinh năm 1935
thường trú tại xã HH, lễ văn Chánh,
phường Thành phố Mỹ Tho, cá nhân.*

PHƯỜNG 7, ngày 05 tháng 08 năm 1986

TỦ LẠN CHỈ HUY CÔNG AN PHƯỜNG 7

TRƯỞNG CÔNG AN



NGUYỄN-VĂN-RÔ

CHIẾN-DỊCH TRUYỀN TIN-LANH CHO MỖI GIA-ĐÌNH

TRƯỜNG THÁNH-KINH HÀM-THỤ SI-ÔN

CHỨNG-CHỈ

Chứng-nận **Nguyễn Thị Liên Hải**
đã theo học lớp Thánh-Kinh Hàm-Thụ QUÊ HƯƠNG MẾN YÊU,
ngày 10 04 năm 1976 với số điểm trung-bình 91/100

Nay chúng tôi cấp **CHỨNG-CHỈ** để chứng-thực.

Sài-gòn, ngày 01 tháng 8 năm 1976.

CÓ-VẤN

Phạm Văn Thầu

M.S. Phạm Văn Thầu

Số 84.82 /QHMY



Đoàn Trung Tín

CHIẾN-DỊCH TRUYỀN TIN-LÀNH CHO MỌI GIA-ĐÌNH

TRƯỜNG THÀNH-KINH HÀM-THỤ SI-ÔN

CHỨNG-CHỈ

Chứng-nận **Nguyễn hữu Chí Thành**
đã theo học lớp Chánh-Kinh Hàm-Thụ **QUÊ HƯƠNG MẾN YÊU**,
ngày 10 . Th . 1976 với số điểm trung-bình 150
Nay chúng tôi cấp **CHỨNG-CHỈ** để chứng-thực.

CÓ-VẤN

Phạm Văn Hai

MS Phạm Văn Hai

Số 8483 /QHMY



Sài Gòn, ngày 11 tháng 3 năm 1976.

HIỆU TRƯỞNG

100 . 0000 /100 Jin

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THANH-PIỂU

Định-Tường

QUẬN : Cầu-Đinh

XÃ : Điều-Hoà

Số hiệu : 120

Hồ sơ (vấn nhân)

TRÍCH - LỤC
CHỨNG - THƯ HÔN - THƯ

Tên, họ người chồng Nguyễn-hữu-Chữ

nghề nghiệp Sĩ-quan

sinh ngày 2 tháng 2 năm 1939

tại Giáp-Liát, Đại-Lý, Hoàn-Long (Hà-Nội)

cư-sở tại Điều-Hoà (Định-Tường)

tạm-trú tại KBC 4182

Tên, họ cha chồng Nguyễn-hữu-Bằng (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Trần-thị-Hoà (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Huỳnh-Liên-Hoa

nghề nghiệp Giáo-sư

sinh ngày 29 tháng 5 năm 1935

tại Long-Châu (Vĩnh-Long)

cư-sở tại Điều-Hoà (Định-Tường)

tạm-trú tại Liên-gia 3/7 hẻm Hùng-Vương Mỹ-Tho

Tên, họ cha vợ Huỳnh-văn-Su (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Huỳnh-thị-Ngọc (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Ngày hai mươi mốt tháng tư năm một ngàn chín
trăm sáu mươi sáu hồi
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế 16 giờ

ngày xxx tháng xxx năm xxx

tại xxx

TRÍCH Y BỒN CHÁNH

Điều-Hoà, ngày 25 tháng 4 năm 1966

Viện-chức Hộ-tịch

TM. Ủy-ban Hành-chánh Xã

Chủ-tịch kiêm
Ủy-viên Hộ-tịch

Ủy-viên Tài-chánh

Trần-văn-Thạnh

Trần-bá-Dầy

NGHÂN THƯC CHẾ

Lưu Ban Hành-chánh
Xã Điều-Hoà

Thị trấn Định-Tường

Thị trấn Cầu-Đinh

NGUYỄN VĂN THẠNH

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____



BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Quyền số 01

[illegible]

Họ và tên	Nguyễn Văn Hải Thành		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai mươi chín, tháng mười hai, năm một nghìn chín trăm sáu mươi lăm. " 29-12-1965 "			
Nơi sinh	Xã Thạnh Phú, Huyện Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang.			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Hải Hai mươi sáu tuổi		Nguyễn Liên Hoa Ba mươi tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Sĩ Quan		Giáo Sư	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai				

P. 685177 - 1,500,000

Đăng ký ngày 30 tháng 12 năm 1965

Ngày 19 tháng 06 năm 1979

HỌ TÊN (Đầy đủ)

Nguyễn Văn Sáng

THAUBND ~~PHƯỜNG~~ 7 ký tên đóng dấu

Chung Fich

[Handwritten signature]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH _____

XÃ _____

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH



Năm 1961

Số hiệu: 22.29

SỞ QUẢN ĐÓI

Tên, họ đầu nh:	LIÊU-KIỆC-ĐÌNH
Phái	Đàn ông
Sinh (ngày, tháng, năm)	Ngày 03 tháng 01 năm 1961 tại xã Bình Hòa
Tại	Huyện Liên-Hòa
Cha (Tên, họ)	LIÊU-KIỆC-ĐÌNH
Nghề	Giáo sư
Cư trú tại	Xã Bình-Hòa
Mẹ (Tên, họ)	HOÀNG-LIÊN-HOÀ
Nghề	Giáo sư
Cư-trú tại	Xã Bình-Hòa
Vợ (Chính hay thứ)	Vợ chính

Chúng tôi Hội-đồng Xã

Chứng nhận cho hợp-pháp chữ ký tên của

Ông: _____ Hội-niên Hội-tịch

Xã: _____

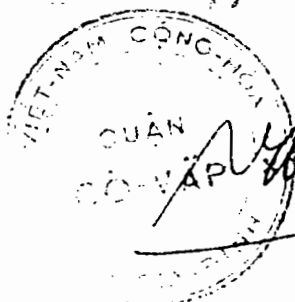
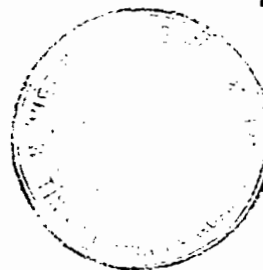
_____ ngày _____ tháng _____ năm 19

Khánh Hòa

Trích y bản chính:

_____ ngày 15 tháng 8 năm 19

Hội-niên Hội-tịch,



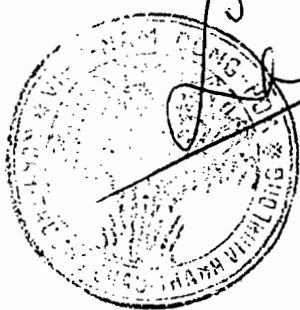
NGUYỄN VĂN AN

KHAI SANH

Số hiệu 1656

HỒ-SƠ LƯƠNG BỔNG

Chúng nhận chữ ký tên
của Hội-Đồng Xã LongChâu
dưới đây;
Vinhlong, ngày 5/7/dl.1960
T/L QUẢN-TRƯỞNG,



Sao lục y như trong bộ
LongChâu, ngày 5/7/dl.1960
HỘI-VIÊN HỌ-TỊCH,

Chúng-kiến:
HỘI-ĐỒNG XÃ,



Tên, họ ấu-nhi :	Liêu-Huỳnh-Trúc-Phương
Phái :	Nam
Sinh :	Ngày hai mươi chín tháng sáu dương-lịch năm
(Ngày, tháng, năm)	một ngàn chín trăm sáu mươi -
Tại :	LongChâu (Vinhlong)
Cha :	Liêu-kim-Sanh
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp :	Giáo sư
Cư-trú tại :	LongChâu (Vinhlong)
Mẹ :	Huỳnh-liên-Hoa
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi lăm tuổi
Nghề-nghiệp :	Giáo sư
Cư-trú tại :	LongChâu (Vinhlong)
Vợ :	Vợ chánh
Người khai :	Nguyễn-thị-Sương
(Tên, họ)	
Tuổi :	Sáu mươi một tuổi
Nghề-nghiệp :	Nữ hộ sinh tư
Cư-trú tại :	LongChâu (Vinhlong)
Ngày khai :	một tháng bảy 1960
Người chứng thứ nhất :	Huỳnh-năm-Múi
(Tên, họ)	
Tuổi :	Bốn mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư-trú tại :	LongChâu (Vinhlong)
Người chứng thứ nhì :	Đặng-thị-Nhi
(Tên, họ)	
Tuổi :	Ba mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Giúp việc nhà bảo sanh
Cư-trú tại :	LongChâu (Vinhlong)

*12/7/60
Lê Thị Hương
mười 16*

Làm tại xã LongChâu, ngày một tháng bảy 1960

Người khai, Hộ-lai, Nhân-chứng.
Nguyễn-thị-Sương, Phan-tòng-Trước, Múi và Nhi,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ VĂN HÓA GIÁO DỤC
VÀ THANH NIÊN
SỞ HỌC CHÁNH ĐỊNH-TƯỜNG
TRƯỜNG NỮ TRUNG-HỌC
LÊ-NGỌC-HÂN MỸTHO

CHÍNH - TRƯ - HÀNH - CHÁNH

Số: 254 /LNH/HC

2

HIỆU-TRƯỞNG TRƯỜNG NỮ TRUNG-HỌC LÊ-NGỌC-HÂN
MỸTHO.

Chúng nhận . Bà TRẦN-THỊ-THY .
sinh ngày . 21 . tháng . 7 . năm . 1935 .
tại . TP-Hồ-Chí-Minh
Hiện là . Giáo SV. THĐ23/2 . . . đến Trường
Nữ Trung-Học Lê-Ngọc-Hân Mỹtho do . STL .
1216-CP/TT/23/ST. 10.3.13.12-1963

Đương sự nhận việc tại Trường Nữ
Trung-Học Lê-Ngọc-Hân Mỹtho ngày . 01 .
tháng . 01 . năm 1964 . . .

Chúng thư này cấp cho đương sự để
tùy nghi xử dụng .-

Mỹtho, ngày 06 tháng 3 năm 1975

HIỆU-TRƯỞNG

TRƯỜNG NỮ TRUNG-HỌC



TRẦN-THỊ-THY

(Đương sự có 11 năm 06 tháng 11 ngày
thanh niên công vụ tính từ 1-1-1964
đến ngày 11-6-1975)

976 Jolo ngày 3 tháng 8, 1988

Kính gửi:
Bà Khúc mình Olo
P.O. BOX 5435, Arlington.
VA. 22205-0635
U.S.A.

Kính thưa Bà,

Tôi tên Nguyễn Liên Hoa, 54 tuổi, hiện cư trú tại số 44 đường Lê Văn Thọ P.7. Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang, Nam Việt Nam với bốn con là: Liên Huỳnh Trúc Phương, Liên Huỳnh Vĩnh Xuân, Nguyễn Huệ Chi Châu, và Nguyễn Thị Liên Đài cả năm mẹ con tôi theo đạo Công Giáo, rồi tôi vào năm 1965.

Thưa Bà, trước hết tôi xin cảm ơn Bà sâu xa về hành động nhân đạo của Bà, đã nhìn thấu tình thế quý báu như cứu xét hồ sơ của chúng tôi là vợ con của một thiếu tá chỉ độ cư. Chúng tôi đã bỏ đi biệt tích từ năm 1983, sau khi đã học tập cải tạo về. Mẹ con tôi vì bị lý lịch của ông nên có cuộc sống rất khó khăn các con tôi không được đi học, bản thân tôi là nhân viên xã Mỹ.

Vậy nay tôi kính xin Bà với lòng nhân đạo hết lòng giúp đỡ và giải quyết chúng tôi được đi cư sang Mỹ để tìm cuộc sống tự do và

chút tương lai cho các cháu

Mẹ con tôi xin đặt niềm hy vọng vào
tay Bà, mong Bà thương xót hoàn cảnh của
mẹ con tôi mà can thiệp với bà Đại sứ Mỹ
ở Thái Lan để mẹ con tôi được rời khỏi đất
nước Việt Nam càng sớm càng tốt. Chúng tôi xin
gửi theo đây toàn bộ hồ sơ để Bà kiểm xét
và can thiệp giúp đỡ mẹ con tôi định cư ở
Mỹ. Hàng tháng nhân ái của Bà chúng tôi xin
chân thành tri ân, để đại mãi mãi.

Chúng tôi cầu xin Chúa ban ơn phúc
lành trên Bà và trên cả gia đình để Bà được
nhicũ sức khỏe, An Khang và Thịnh Vượng
để Bà tiếp tục giúp đỡ và giữ gìn cho
dân tự nạm chúng tôi.

Thành thật tri ân.

Người xin,

Huân Liên - 7602

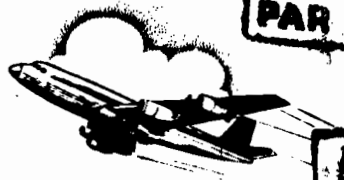
R

NO 9 9



PHAT KIENG
EXPRES

MAY BAY
PAR AVION



AR | BAO
NHAN

PAR AVION VIA AIR MAIL

To Mrs Thúc minh Thở
PO. BOX 5435, Arlington
VA. 22205 - 0635

U.S.A.

6176

From: Huỳnh Liên Hòa. 44 Lê Văn Thanh. 7
TIỀN GIANG. SOUTH VIETNAM